

# MỸ THUẬT VIỆT NAM GIỮA TRUYỀN THỐNG VÀ TOÀN CẦU HÓA: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

Nguyễn Văn Cường  
Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương  
Email: nguyencuong7676@gmail.com

/Ngày nhận bài: **02/07/2025** /Ngày nhận bài sửa sau phân biên: **10/07/2025** /Ngày chấp nhận đăng: **16/07/2025**

## TÓM TẮT

Bài báo phân tích sự tương tác giữa mỹ thuật truyền thống và ảnh hưởng của toàn cầu hóa đối với nghệ thuật Việt Nam. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, nghệ sĩ Việt Nam đối mặt với thách thức bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời hội nhập với nghệ thuật quốc tế. Bài báo làm rõ khái niệm "truyền thống" và "bản sắc văn hóa", đồng thời thảo luận về ảnh hưởng của toàn cầu hóa qua các khái niệm như "nghệ thuật lai ghép" và "bản sắc mở". Mỹ thuật truyền thống Việt Nam, bao gồm tranh Đông Hồ, tranh Hàng Trống, sơn mài, và tranh lụa, đang đứng trước nhu cầu bảo tồn và sáng tạo để thích ứng với thời đại mới. Các nghệ sĩ như Nguyễn Mạnh Hùng, Đinh Q. Lê và Tiffany Chung là những ví dụ điển hình trong việc kết hợp chất liệu truyền thống với ngôn ngữ nghệ thuật hiện đại, mở rộng ảnh hưởng của nghệ thuật Việt Nam ra toàn cầu. Qua đó, cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của giáo dục mỹ thuật trong việc kết hợp giữa truyền thống và toàn cầu hóa. Cần có sự cải tiến trong phương pháp giảng dạy, giúp sinh viên hiểu sâu sắc giá trị văn hóa dân tộc đồng thời tiếp thu xu hướng nghệ thuật quốc tế, tạo ra cơ hội mới cho mỹ thuật Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa.

**Từ khóa:** Mỹ thuật Việt Nam; Truyền thống và bản sắc; Toàn cầu hóa; Nghệ thuật lai ghép; Sơn mài; Giáo dục mỹ thuật; Hội nhập văn hóa

## VIETNAMESE FINE ARTS BETWEEN TRADITION AND GLOBALIZATION: SOME THEORETICAL AND PRACTICAL ISSUES

### ABSTRACT

This article analyzes the interaction between traditional fine arts and the impact of globalization on Vietnamese art. In the context of globalization, Vietnamese artists face the challenge of preserving and promoting national cultural identity while integrating with international art. The article clarifies the concepts of "tradition" and "cultural identity" and discusses the impact of globalization through concepts such as "hybrid art" and "open identity". Traditional Vietnamese fine arts, including Dong Ho paintings, Hang Trong paintings, lacquerware, and silk paintings, are facing the need for preservation and innovation to adapt to the new era. Artists such as Nguyen Manh Hung, Dinh Q. Le, and Tiffany Chung are typical examples of combining traditional materials with modern artistic language, expanding the influence of Vietnamese art globally. Through this, the article also emphasizes the importance of art education in combining tradition and globalization. There is a need for improvements in teaching methods to help students deeply understand national cultural values while absorbing international art trends, creating new opportunities for Vietnamese fine arts in the context of globalization.

**Keywords:** Vietnamese Fine Arts; Tradition and Identity; Globalization; Hybrid Art; Lacquerware; Art Education; Cultural Integration

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Toàn cầu hóa không chỉ là một quá trình kinh tế - chính trị mà còn là một hiện tượng văn hóa sâu sắc, tác động mạnh mẽ đến mọi lĩnh vực đời sống, trong đó có nghệ thuật và đặc biệt là mỹ thuật. Trong dòng chảy toàn cầu hóa, các giá trị truyền thống, khuynh hướng cá nhân, sự giao thoa văn hóa và sự lan tỏa của công nghệ kỹ thuật số đã và đang tạo ra những chuyển biến lớn trong tư duy thẩm mỹ, phương pháp sáng tác và cách tiếp cận nghệ thuật của nghệ sĩ Việt Nam. Mỹ thuật Việt Nam đứng trước sự lựa chọn giữa việc tiếp

tục bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống và hội nhập vào các trào lưu hiện đại, hậu hiện đại của thế giới. Hay nói đúng hơn, làm thế nào để dung hòa được hai xu thế tưởng như đối lập này - vừa giữ bản sắc dân tộc, vừa mở rộng biên độ sáng tạo trên nền tảng toàn cầu. Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu những biểu hiện cụ thể và những vấn đề lý luận và thực tiễn đang đặt ra đối với mỹ thuật Việt Nam là điều cần thiết. Bài viết này nhằm phân tích quá trình chuyển biến của mỹ thuật Việt Nam giữa ảnh hưởng của truyền thống văn hóa và làn sóng toàn cầu hóa,

từ đó nhận diện một số vấn đề nổi bật về lý luận và thực tiễn trong sáng tác, giảng dạy, tiếp nhận và phát triển nghệ thuật tạo hình Việt Nam hiện nay.

Phương pháp nghiên cứu được sử dụng trong bài viết là sự kết hợp giữa tổng thuật lý luận, phân tích trường hợp điển hình trong sáng tác mỹ thuật Việt Nam đương đại, vận dụng các góc nhìn phê bình nghệ thuật và tiếp cận liên ngành (mỹ thuật - văn hóa học - xã hội học). Qua đó, bài viết mong muốn góp phần đặt ra những gợi ý thiết thực cho việc định hình bản sắc mỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ hội nhập.

## 2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

“Truyền thống” trong mỹ thuật không chỉ là sự tiếp nối các giá trị nghệ thuật trong quá khứ, mà còn là hệ thống biểu tượng, hình thức, kỹ thuật và tư duy thẩm mỹ đã được hình thành, bảo tồn và phát triển trong suốt chiều dài lịch sử văn hóa dân tộc. Trong mỹ thuật Việt Nam, truyền thống được thể hiện qua nhiều hình thái nghệ thuật phong phú như tranh dân gian (Đông Hồ, Hàng Trống), nghệ thuật sơn mài, tranh lụa, điêu khắc đình chùa, nghệ thuật trang trí cung đình, mỹ thuật Phật giáo, và nhiều kỹ thuật thủ công truyền thống khác. Những hình ảnh như con rồng, chim phượng, hoa sen hay các biểu tượng trong tín ngưỡng dân gian... không chỉ mang giá trị thẩm mỹ mà còn ẩn chứa tầng sâu của tri thức văn hóa, thế giới quan và nhân sinh quan của người Việt. Như nhà nghiên cứu văn hóa Trần Quốc Vượng từng khẳng định “Truyền thống không phải là quá khứ chết mà là vốn sống, là căn cốt tạo nên bản lĩnh văn hóa dân tộc” (Trần Quốc Vượng (2000), Văn hóa Việt Nam - tìm tòi và suy ngẫm, Nxb Văn hóa Thông tin).

Khái niệm “bản sắc văn hóa” trong mỹ thuật được hiểu là những đặc điểm nhận diện riêng biệt của một cộng đồng được thể hiện thông qua hình thức, nội dung và ngôn ngữ nghệ thuật. Bản sắc không phải là cái bất biến, mà là một thực thể sống động, có khả năng phát triển trong đối thoại với cái mới. Theo Stuart Hall, bản sắc không phải là một thực thể cố định mà là “Một quá trình liên tục của sự kiến tạo, luôn chịu ảnh hưởng bởi các mối quan hệ quyền lực và bối cảnh lịch sử” (Hall, (1990), Cultural Identity and Diaspora, Identity: Community, Culture, Difference", Lawrence & Wishart London). Trong nghệ thuật tạo hình, bản sắc văn hóa giúp tác phẩm không chỉ có giá trị nghệ thuật mà còn phản ánh chiều sâu tinh thần dân tộc, định vị vị thế văn hóa của một quốc gia trong bản đồ nghệ thuật thế giới.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, các khái niệm như “nghệ thuật lai ghép” (hybrid art), “nghệ thuật hậu thuộc địa” (postcolonial art) và “bản sắc mở” (fluid identity) trở thành những hướng tiếp cận lý luận quan trọng. Nghệ thuật lai ghép đề cập đến việc kết

hợp nhiều nền văn hóa, chất liệu và phương pháp khác nhau trong một tác phẩm. Homi K. Bhabha, lý thuyết gia văn hóa hậu thuộc địa, đã nêu rõ vai trò của sự giao thoa văn hóa trong kiến tạo bản sắc “Chính nơi giao thoa giữa các nền văn hóa - không gian thứ ba - mới là nơi bản sắc được hình thành như một sự lai ghép đầy sáng tạo” (Bhabha, (1994), The Location of Culture, Routledge, 1994). Những lý luận này không chỉ giúp lý giải các hiện tượng nghệ thuật mới mà còn mở ra cách hiểu sâu sắc hơn về cách nghệ sĩ Việt Nam đang kiến tạo bản sắc riêng giữa bối cảnh toàn cầu hóa.

### 2.1. Mỹ thuật Việt Nam giữa truyền thống và toàn cầu hóa

#### 2.1.1. Sự vận động của mỹ thuật truyền thống trong bối cảnh toàn cầu hóa

Mỹ thuật truyền thống Việt Nam, với sự phong phú về thể loại như tranh Đông Hồ, tranh Hàng Trống, tranh Làng Sình, tranh Kim Hoàng, sơn mài và tranh lụa, đã tồn tại và phát triển qua nhiều thế kỷ, trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống văn hóa, tín ngưỡng và lễ hội của dân tộc. Những tác phẩm này không chỉ mang giá trị thẩm mỹ mà còn chứa đựng chiều sâu về tri thức văn hóa, biểu đạt thế giới quan và nhân sinh quan của người Việt.

Tuy nhiên, trong bối cảnh toàn cầu hóa mạnh mẽ hiện nay, sự vận động của những dòng mỹ thuật truyền thống này đang đối diện với những thách thức lớn. Một mặt, chúng cần phải bảo tồn để giữ gìn giá trị văn hóa, đồng thời phát huy các giá trị thẩm mỹ độc đáo của dân tộc. Mặt khác, trong thời đại hội nhập, việc làm sao để những thể loại nghệ thuật này không bị mai một mà vẫn có thể hòa nhập vào dòng chảy chung của nghệ thuật đương đại là một vấn đề nan giải. Việc giữ gìn tính xác thực của các tác phẩm truyền thống trong khi tiếp thu những ảnh hưởng từ các xu hướng nghệ thuật quốc tế là một bài toán khó mà nghệ sĩ và nhà nghiên cứu mỹ thuật Việt Nam cần giải quyết.

Một trong những vấn đề chính hiện nay là làm sao để bảo tồn - sáng tạo - ứng dụng. Bảo tồn không chỉ là việc giữ gìn các kỹ thuật truyền thống mà còn phải có những phương thức sáng tạo để tái hiện và phát triển những giá trị này trong các hình thức nghệ thuật mới, phù hợp với nhu cầu và thị hiếu của xã hội hiện đại. Ví dụ, các mẫu tranh Đông Hồ, vốn nổi tiếng với màu sắc tươi sáng và nội dung gắn liền với các sự kiện lễ hội, có thể được ứng dụng trong thiết kế đồ họa hiện đại hoặc sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ để xuất khẩu. Việc kết hợp giữa nghệ thuật truyền thống và công nghệ sản xuất hiện đại sẽ không chỉ giúp bảo tồn giá trị truyền thống mà còn mở ra cơ hội phát triển thị trường quốc tế cho các sản phẩm nghệ thuật dân gian.

Đối với các thể loại nghệ thuật khác như mỹ thuật sơn mài hay tranh lụa, sáng tạo không chỉ dừng lại ở việc giữ lại những đặc trưng kỹ thuật của truyền thống mà còn phải tìm ra các phương thức ứng dụng mới. Ví dụ, nghệ thuật sơn mài, vốn có nguồn gốc từ truyền thống, có thể được sử dụng trong các thiết kế nội thất hiện đại, các sản phẩm mỹ thuật ứng dụng, hoặc các tác phẩm sắp đặt nghệ thuật. Tranh lụa, với kỹ thuật vẽ mềm mại và tinh tế, có thể được phát triển trong lĩnh vực thiết kế thời trang hoặc sản phẩm đồ họa, mang lại những sự sáng tạo độc đáo trong nghệ thuật đương đại.

Đồng thời, trong lĩnh vực giáo dục mỹ thuật, việc bảo tồn các giá trị truyền thống cũng cần được kết hợp với sáng tạo và đổi mới phương pháp giảng dạy, nhằm tạo ra một thế hệ nghệ sĩ trẻ có khả năng phát huy tốt nhất các giá trị văn hóa truyền thống trong bối cảnh toàn cầu hóa. Cần chú trọng không chỉ vào việc giảng dạy kỹ thuật truyền thống mà còn phải khuyến khích sinh viên sáng tạo những tác phẩm mang tính hội nhập, vừa giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, vừa đáp ứng được xu hướng nghệ thuật quốc tế. Sự vận động của mỹ thuật truyền thống trong bối cảnh toàn cầu hóa đòi hỏi một sự kết hợp hài hòa giữa bảo tồn, sáng tạo và ứng dụng. Đây là một thách thức nhưng cũng là cơ hội để mỹ thuật Việt Nam phát triển, vừa giữ gìn được giá trị truyền thống, vừa phát huy tính sáng tạo và hội nhập với nghệ thuật toàn cầu.

### *2.1.2. Một số nghệ sĩ Việt Nam tiêu biểu trong không gian nghệ thuật toàn cầu*

Trong không gian nghệ thuật toàn cầu hiện nay, các nghệ sĩ Việt Nam đương đại không chỉ đóng vai trò là người gìn giữ và phát huy truyền thống, mà còn đang tạo dựng những dấu ấn nghệ thuật độc đáo thông qua việc kết hợp giữa chất liệu truyền thống và ngôn ngữ nghệ thuật hiện đại. Họ không chỉ tiếp nối các giá trị văn hóa mà còn sáng tạo, phát triển chúng để phù hợp với những vấn đề đương đại, mở rộng mối quan hệ giữa nghệ thuật và xã hội toàn cầu. Nguyễn Mạnh Hùng, Đinh Q. Lê, và Tiffany Chung là những ví dụ tiêu biểu về sự hòa trộn giữa quá khứ và hiện tại trong nghệ thuật Việt Nam.

Nguyễn Mạnh Hùng, với những tác phẩm sơn mài mang đậm ảnh hưởng của nghệ thuật truyền thống Việt Nam, đã tạo ra những tác phẩm không chỉ giữ gìn vẻ đẹp thẩm mỹ của chất liệu này mà còn phản ánh sâu sắc các chủ đề xã hội, lịch sử. Tác phẩm của anh, với kỹ thuật sơn mài tinh xảo, không chỉ thể hiện sự kế thừa và tôn vinh di sản văn hóa mà còn truyền tải những thông điệp về sự biến đổi xã hội, những vấn đề đương đại như chính trị, môi trường và di sản văn hóa. Cách anh làm mới kỹ thuật sơn mài, kết hợp với những yếu tố sáng tạo, đã đưa nó lên một tầm cao mới, giúp nó vượt ra ngoài giới hạn của mỹ thuật

truyền thống và hòa nhập vào dòng chảy nghệ thuật quốc tế.

Đinh Q. Lê, một trong những nghệ sĩ Việt Nam nổi bật trong không gian nghệ thuật đương đại, là người tiên phong trong việc kết hợp hình ảnh và kỹ thuật truyền thống với những sáng tạo mới mẻ. Anh sử dụng những hình ảnh quen thuộc từ văn hóa Việt, như các tác phẩm vải thêu, tranh ảnh xưa cũ, để phản ánh những vấn đề nhân sinh, mối quan hệ giữa các nền văn hóa và những vấn đề xã hội. Các tác phẩm của Đinh Q. Lê không chỉ mang đậm dấu ấn văn hóa Việt Nam mà còn thể hiện những mối quan hệ phức tạp giữa quá khứ và hiện tại, giữa các nền văn hóa Đông - Tây. Sự sáng tạo của anh đã giúp nghệ thuật Việt Nam có một tiếng nói mạnh mẽ trong cộng đồng nghệ thuật quốc tế, đồng thời mang lại những góc nhìn mới về lịch sử, di sản và bản sắc văn hóa.

Tiffany Chung, với phong cách hội họa hiện đại, cũng là một ví dụ điển hình của việc kết hợp giữa quá khứ và hiện tại. Là một nghệ sĩ gốc Việt nhưng đã sống và làm việc ở nước ngoài trong suốt nhiều năm, Tiffany Chung kết hợp các yếu tố truyền thống Việt Nam với các yếu tố hiện đại và quốc tế, tạo ra những tác phẩm mang đậm dấu ấn cá nhân nhưng cũng phản ánh sự tương tác giữa các nền văn hóa khác nhau. Các tác phẩm của cô không chỉ vẽ lại những hình ảnh đẹp đẽ của quá khứ mà còn đi sâu vào những vấn đề cấp thiết trong xã hội đương đại, như biến đổi khí hậu, di cư, và xung đột. Những tác phẩm của cô luôn mang một thông điệp mạnh mẽ về sự kết nối toàn cầu, đồng thời không quên giữ lại yếu tố truyền thống, khắc họa sự phát triển của mỹ thuật Việt Nam trong bối cảnh thế giới hóa.

Sự kết hợp giữa truyền thống và hiện đại trong công việc sáng tạo của các nghệ sĩ như Nguyễn Mạnh Hùng, Đinh Q. Lê và Tiffany Chung không chỉ giúp bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa mà còn mở rộng đối tượng tiếp cận nghệ thuật Việt Nam ra thế giới. Chất liệu truyền thống, dù là sơn mài, tranh lụa hay điêu khắc, không còn đơn giản là phương tiện để giữ gìn vẻ đẹp truyền thống mà đã trở thành công cụ để thể hiện những vấn đề xã hội, môi trường và lịch sử mang tính toàn cầu. Qua đó, họ không chỉ khẳng định vị thế của nghệ thuật Việt Nam trong dòng chảy của mỹ thuật đương đại mà còn góp phần tạo dựng một cầu nối giữa các nền văn hóa, thúc đẩy sự giao thoa và hiểu biết lẫn nhau giữa các cộng đồng nghệ sĩ trên toàn thế giới.

### *2.1.3. Giáo dục mỹ thuật cần giữ truyền thống và cũng cần tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại*

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, giáo dục mỹ thuật tại Việt Nam đối diện với một thách thức lớn trong việc cân bằng giữa việc giữ gìn các giá trị truyền thống và

tiếp thu các xu hướng nghệ thuật hiện đại. Việc kết hợp giữa bảo tồn và sáng tạo trong giáo dục mỹ thuật là một nhiệm vụ quan trọng, đòi hỏi sự điều chỉnh linh hoạt trong các chương trình giảng dạy. Truyền thống nghệ thuật Việt Nam, với các kỹ thuật vẽ tranh dân gian, sơn mài, tranh lụa, điêu khắc đình chùa, và các hình thức nghệ thuật thủ công khác, đã tạo nên nền tảng vững chắc trong việc đào tạo nghệ thuật.

Thực trạng đào tạo nghệ thuật hiện nay ở Việt Nam đã và đang chứng kiến những thay đổi lớn. Các trường mỹ thuật không chỉ dạy các kỹ thuật truyền thống mà còn hướng đến việc tiếp cận các xu hướng nghệ thuật đương đại. Các lĩnh vực như nghệ thuật trình diễn, nghệ thuật sắp đặt, và các phong trào nghệ thuật quốc tế như nghệ thuật ý niệm, nghệ thuật số, nghệ thuật tương tác đã bắt đầu được chú trọng. Mặc dù việc giảng dạy các kỹ thuật truyền thống vẫn giữ vai trò quan trọng, nhưng việc mở rộng tầm nhìn, khuyến khích sáng tạo và giao lưu quốc tế trở thành những yêu tố không thể thiếu trong chương trình giảng dạy.

Một phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục mỹ thuật là sự đổi mới phương pháp giảng dạy. Các phương pháp giảng dạy truyền thống cần được kết hợp với các kỹ thuật và công nghệ mới để đáp ứng yêu cầu của thị trường và xu hướng phát triển toàn cầu. Việc áp dụng công nghệ số vào giảng dạy và sáng tác nghệ thuật, như sử dụng phần mềm đồ họa, thiết kế 3D, và công nghệ thực tế ảo, là một hướng đi cần thiết. Điều này không chỉ giúp sinh viên tiếp cận với những công cụ sáng tạo hiện đại mà còn tạo điều kiện cho họ kết nối với thế giới nghệ thuật quốc tế, tham gia vào các triển lãm và dự án nghệ thuật toàn cầu.

Để kết hợp giữa truyền thống và toàn cầu hóa trong giáo dục mỹ thuật, cần xây dựng một chương trình giảng dạy linh hoạt và đa dạng, vừa giữ gìn giá trị văn hóa dân tộc, vừa khuyến khích sinh viên phát triển sáng tạo và học hỏi những kiến thức nghệ thuật mới. Một trong những phương hướng quan trọng là việc kết hợp các giá trị truyền thống vào các chủ đề sáng tác mang tính toàn cầu. Sinh viên có thể phát triển những tác phẩm nghệ thuật dựa trên các yếu tố văn hóa dân tộc nhưng được thể hiện dưới hình thức hiện đại, với những chủ đề mang tính xã hội, môi trường và toàn cầu. Việc này không chỉ giúp sinh viên phát triển khả năng sáng tạo độc lập mà còn giúp họ xây dựng được một phong cách nghệ thuật riêng biệt, có tính hội nhập cao và có thể tham gia vào các cuộc thi, triển lãm quốc tế. Ngoài ra, giáo dục mỹ thuật cũng cần chú trọng vào việc phát triển năng lực tư duy phản biện và khả năng phân tích, đánh giá các xu hướng nghệ thuật đương đại. Sinh viên cần được trang bị không chỉ kỹ năng sáng tạo mà còn kiến thức sâu rộng về lý luận mỹ thuật, lịch sử nghệ thuật, và

các phương pháp phê bình nghệ thuật. Điều này sẽ giúp họ có thể định hướng được sự nghiệp nghệ thuật của mình và góp phần vào sự phát triển của mỹ thuật Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa.

Trong tương lai, giáo dục mỹ thuật ở Việt Nam cần tiếp tục điều chỉnh và phát triển để đáp ứng yêu cầu của xã hội hiện đại và xu thế toàn cầu hóa. Các giá trị truyền thống cần được bảo tồn và phát huy, nhưng không thể tách rời khỏi quá trình hội nhập và sáng tạo trong nghệ thuật đương đại. Hướng tới một nền giáo dục mỹ thuật linh hoạt, sáng tạo và cởi mở sẽ là chìa khóa để phát triển nghệ thuật Việt Nam trong một thế giới ngày càng toàn cầu hóa.

### 2.2. Một số vấn đề đặt ra

#### 2.2.1. Nguy cơ mất bản sắc trong nghệ thuật thị trường

Trong bối cảnh toàn cầu hóa mạnh mẽ, một trong những vấn đề đáng lo ngại đối với mỹ thuật Việt Nam là nguy cơ mất bản sắc văn hóa trong quá trình hội nhập nghệ thuật quốc tế. Nghệ thuật Việt Nam, khi tiếp cận với thị trường nghệ thuật quốc tế, dễ dàng rơi vào tình trạng “lai căng” - sự kết hợp giữa các yếu tố văn hóa trong và ngoài nước mà thiếu đi một định hình rõ ràng, làm mất đi những giá trị cốt lõi của nghệ thuật truyền thống. Sự phát triển của nghệ thuật thị trường hiện đại, đặc biệt là khi tác phẩm nghệ thuật được coi là sản phẩm tiêu thụ trong nền kinh tế toàn cầu, dễ dẫn đến hiện tượng “đồng hóa văn hóa thị giác”. Các nghệ sĩ, đôi khi, bị cuốn vào những xu hướng mới, sao chép phong cách ngoại lai mà thiếu đi sự sáng tạo dựa trên những giá trị truyền thống, dẫn đến sự nhạt nhòa của bản sắc văn hóa dân tộc trong các tác phẩm nghệ thuật đương đại.

Một biểu hiện của sự sao chép này là việc sử dụng hình thức nghệ thuật phương Tây như nghệ thuật trừu tượng, nghệ thuật số, hay nghệ thuật trình diễn mà không có sự kết hợp chặt chẽ với yếu tố văn hóa dân tộc. Khi đó, tác phẩm nghệ thuật không còn mang đậm dấu ấn văn hóa Việt mà chỉ là những sản phẩm sao chép hình thức ngoại lai, mất đi sự độc đáo vốn có của mỹ thuật Việt Nam.

#### 2.2.2. Thách thức trong việc truyền dạy và tiếp nối giá trị truyền thống

Một trong những thách thức lớn trong việc bảo tồn và phát huy mỹ thuật truyền thống Việt Nam chính là sự khó khăn trong việc truyền dạy các kỹ thuật truyền thống cho thế hệ sau. Khoảng cách thế hệ ngày càng lớn, cùng với sự thay đổi trong quan niệm thẩm mỹ của xã hội đương đại, làm cho việc tiếp cận và học hỏi những giá trị mỹ thuật truyền thống trở nên khó khăn. Các kỹ thuật thủ công truyền thống như vẽ tranh Đông Hồ, tranh Hàng Trống, sơn mài hay điêu khắc gỗ đình chùa không chỉ yêu cầu sự khéo léo mà còn

cần một tư duy sáng tạo gắn liền với thể giới quan và nhân sinh quan của người Việt xưa. Tuy nhiên, với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ và sự phổ biến của nghệ thuật đương đại, lớp trẻ hiện nay ít có cơ hội để tiếp xúc và làm quen với các giá trị này.

Sự thay đổi trong quan niệm thẩm mỹ và sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ cũng khiến cho những giá trị truyền thống không còn được chú trọng đúng mức trong giáo dục mỹ thuật. Bên cạnh đó, sự đứt gãy tri thức truyền thống, khi không có hệ thống lưu giữ và truyền đạt đầy đủ, càng khiến cho việc bảo tồn những kỹ thuật mỹ thuật truyền thống trở nên khó khăn hơn. Điều này tạo ra một khoảng trống trong việc tiếp nối và phát huy những giá trị nghệ thuật gắn liền với văn hóa dân tộc.

### 2.2.3. Cơ hội hình thành bản sắc mới trong mỹ thuật đương đại

Mặc dù có nhiều thách thức, nhưng cũng không thể phủ nhận rằng toàn cầu hóa và sự phát triển mạnh mẽ của nghệ thuật đương đại đã tạo ra cơ hội để hình thành một bản sắc mới cho mỹ thuật Việt Nam. Ý niệm “bản sắc động” (fluid identity) - sự kết hợp giữa truyền thống và sáng tạo cá nhân - có thể mở ra hướng đi mới cho các nghệ sĩ Việt Nam trong quá trình giao lưu, học hỏi và sáng tạo. Theo đó, bản sắc không phải là một khái niệm cố định, mà là một thực thể luôn thay đổi, phát triển và được hình thành trong bối cảnh tương tác với các nền văn hóa khác.

Các nghệ sĩ Việt Nam đương đại, khi kết hợp giữa kỹ thuật truyền thống và tư duy nghệ thuật đương đại, có thể tạo ra những tác phẩm mang đậm dấu ấn cá nhân mà vẫn giữ được bản sắc văn hóa dân tộc. Sự giao thoa giữa truyền thống và sáng tạo cá nhân sẽ không chỉ giúp bảo tồn những giá trị cốt lõi của mỹ thuật truyền thống mà còn mở ra những khả năng sáng tạo mới, giúp mỹ thuật Việt Nam có thể hòa nhập vào cộng đồng nghệ thuật quốc tế mà không làm mất đi bản sắc riêng biệt.

Bản sắc mới này không chỉ dựa trên kỹ thuật hay hình thức nghệ thuật mà còn trên nội dung, chủ đề, và thông điệp mà các nghệ sĩ muốn truyền tải. Từ đó, mỹ thuật Việt Nam không chỉ phản ánh quá khứ mà còn là một phần trong sự phát triển của nghệ thuật đương đại, có khả năng giao tiếp và tương tác với các vấn đề toàn cầu như môi trường, công nghệ, xã hội và chính trị.

### 3. KẾT LUẬN

Mỹ thuật Việt Nam, với một nền tảng văn hóa phong phú và đa dạng, đang đứng trước những thách thức và cơ hội lớn trong bối cảnh toàn cầu hóa. Việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa trong tiến trình hội nhập nghệ thuật toàn cầu là một nhiệm vụ quan trọng, đòi

hỏi sự kết hợp linh hoạt giữa giữ gìn giá trị truyền thống và tiếp thu những xu hướng nghệ thuật hiện đại. Trong khi toàn cầu hóa có thể mang đến nhiều cơ hội mới, việc duy trì bản sắc dân tộc trong sáng tạo nghệ thuật vẫn là yếu tố cốt lõi để giúp mỹ thuật Việt Nam giữ được sự độc đáo và tính riêng biệt trong cộng đồng nghệ thuật quốc tế. Một cách tiếp cận linh hoạt, không cực đoan, sẽ giúp các nghệ sĩ Việt Nam sáng tạo ra những tác phẩm vừa mang đậm dấu ấn truyền thống, vừa tiếp thu những yếu tố hiện đại, từ đó mở rộng đối tượng người xem và nâng cao giá trị nghệ thuật quốc gia. Chính sự hòa trộn này sẽ tạo ra một mỹ thuật đương đại mang đậm bản sắc dân tộc mà vẫn có thể giao lưu, hội nhập và phát triển trong một thế giới đa văn hóa.

Như vậy, các nghệ sĩ Việt Nam cần phát huy sự sáng tạo dựa trên nền tảng văn hóa dân tộc, kết hợp giữa kỹ thuật truyền thống và các phương pháp nghệ thuật đương đại. Điều này không chỉ giúp bảo tồn di sản văn hóa mà còn mở rộng tầm ảnh hưởng của nghệ thuật Việt Nam ra thế giới. Sự sáng tạo này cũng cần đi đôi với việc phát triển một ngôn ngữ nghệ thuật riêng biệt, làm nổi bật đặc trưng văn hóa của dân tộc. Cần cải tiến nội dung và phương pháp giảng dạy để giúp học sinh - sinh viên hiểu sâu sắc hơn về giá trị truyền thống trong mỹ thuật. Cần phải kết hợp giảng dạy lý thuyết và thực hành một cách linh hoạt, khuyến khích sinh viên không chỉ học hỏi và làm quen với các kỹ thuật truyền thống mà còn phát triển khả năng sáng tạo cá nhân, từ đó giúp họ trở thành những nghệ sĩ có khả năng sáng tác độc đáo và mang dấu ấn cá nhân. Nhà nước và các cơ quan chức năng cần có cơ chế hỗ trợ phù hợp đối với nghệ thuật truyền thống và các nghệ sĩ trẻ trong thời kỳ hội nhập. Chính sách cần khuyến khích sự sáng tạo trong việc giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống, đồng thời tạo điều kiện để nghệ sĩ có thể giao lưu và tiếp thu những yếu tố văn hóa quốc tế. Điều này không chỉ giúp phát triển nghệ thuật Việt Nam mà còn nâng cao vị thế văn hóa quốc gia trong cộng đồng quốc tế.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Vũ Hiệp. (2022). *Sự kiến tạo các nền nghệ thuật*. Nxb Mĩ thuật.
- David Piper. (1997). *Thưởng ngoạn Hội họa*. Lê Thanh Lộc dịch, Nxb Văn hóa.
- Hall. (1990). *Cultural Identity and Diaspora, Identity: Community, Culture, Difference*, Lawrence & Wishart London.
- Trần Duy Cẩm. (2005). *Luận nghệ thuật*. Nxb. Mỹ thuật Hà Nội.
- Trần Quốc Vượng. (2000). *Văn hóa Việt Nam - tìm tòi và suy ngẫm*. Nxb Văn hóa Thông tin.